

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 10-5-2021

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoài Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lương Thị Hồng Hạnh;

2. Ông Nguyễn Thành Thật.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 52/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/4/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2021/QĐST-HNGĐ ngày 23/4/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Huỳnh Văn Qu - sinh năm 1985 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, thị trấn V, huyện L, tỉnh H.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Tú E - sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 11, xã V1, huyện G, tỉnh K.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 03/9/2020 và tại phiên tòa nguyên đơn anh Huỳnh Văn Qu trình bày:** Tôi và vợ tôi có tìm hiểu nhau trước được hơn 1 năm nên đến năm 2010 chúng tôi được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện và chúng tôi có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện L, tỉnh H vào ngày 16/04/2010.

Sau khi kết hôn vợ chồng tôi sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không còn hòa hợp, vợ hay giận dỗi bỏ đi, không quan tâm chồng con, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc và chúng tôi đã ly thân từ năm 2018 đến nay. Nay, xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với vợ tôi là Lê Thị Tú E.

Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 01 người con chung tên Huỳnh Gia B - sinh ngày 04/9/2011. Hiện nay, con đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và không yêu cầu vợ tôi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không có tài sản chung và cũng không thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên vọng:

Về hôn nhân: Tôi yêu cầu được ly hôn với vợ tôi là Lê Thị Tú E.

Về con chung: Tôi yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng Huỳnh Gia - sinh ngày 04/9/20, tôi không yêu cầu vợ tôi cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Như tôi đã trình bày ở trên, tôi không có yêu cầu gì thêm.

Đối với chị Lê Thị Tú E trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị Tú E nhiều lần nhưng chị vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang có ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, người tham gia tố tụng; việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tổng đạt cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã được thông báo tổng đạt đúng quy định nhưng vắng mặt tại phiên tòa là không tuân thủ quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự cũng như tại phiên tòa hôm nay, đối chiếu với các quy định của pháp luật đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh Huỳnh Văn Qu được ly hôn với chị Lê Thị Tú E. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Gia B - sinh ngày 04/9/2011 cho anh Qu được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Miễn xét. Về tài sản chung và nợ chung: Miễn xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa anh Huỳnh Văn Qu và chị Lê Thị Tú E là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chị Lê Thị Tú E là bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng chị vắng mặt tại phiên tòa không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Tú E là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Anh Huỳnh Văn Qu và chị Lê Thị Tú E kết hôn với nhau vào năm 2010, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện L, tỉnh H vào ngày 16/04/2010 theo Trích lục kết hôn số 06/TLKH-BS ngày 18/01/2021. Như vậy, Hội đồng xét xử xác định hôn nhân của anh Qu và chị Tú E là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Dù hôn nhân của anh Qu và chị Tú E là hôn nhân tự nguyện, trước khi kết hôn anh chị có tìm hiểu nhau được hơn 1 năm nhưng chưa tìm hiểu kỹ cá tính của nhau, vì vậy khi xác lập cuộc sống chung vợ chồng thì lại bộc lộ ra những cá tính không phù hợp. Anh Qu cho rằng do tính

tình không còn hòa hợp, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Ngày 22/3/2021 và ngày 07/4/2021 Tòa án đã tổ chức hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng anh chị đoàn tụ nhưng chị Tú E không có mặt tại Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của chị Tú E. Xét thấy, vợ chồng anh chị đã sống ly thân với nhau từ năm 2018 đến nay nhưng không thể hàn gắn được. Hơn nữa, tại phiên tòa anh Qu tỏ rõ thái độ không còn yêu thương chị Tú E nên anh Qu cương quyết xin ly hôn với chị. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn của anh chị đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Qu.

Đối với chị Lê Thị Tú E, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã trực tiếp đến nhà chị Tú E tổng đạt các văn bản tố tụng đúng theo qui định của pháp luật nhưng chị không có mặt tại địa phương tại thời điểm tổng đạt nhưng mẹ ruột của chị là bà Bùi Thị Thục là người sống chung nhà, có cùng hộ khẩu thường trú với chị Tú E đã nhận thay chị Tú E các văn bản tố tụng của Tòa án và cam kết giao lại cho chị. Do vậy, có đủ căn cứ xác định chị Tú E đã biết được nội dung yêu cầu khởi kiện của anh Qu nhưng chị Tú E không có mặt tại Tòa án để làm các văn bản gửi cho Tòa án nên không có căn cứ để xem xét ý kiến của chị. Do đó, HĐXX thống nhất xét xử vắng mặt chị theo qui định của pháp luật.

[4] Về con chung: Anh Qu xác định anh và chị Tú E có 01 chung tên Huỳnh Gia B - sinh ngày 04/9/2011. Tại phiên tòa xét thấy, cháu B đang sống với anh Qu nên anh Qu yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là có căn cứ. Đồng thời, cháu B cũng có nguyện vọng muốn sống với anh Qu. Mặc khác, từ khi ly thân đến nay anh Qu một mình nuôi cháu Bảo và cháu B phát triển bình thường như những đứa trẻ khác nên HĐXX chấp nhận yêu cầu nuôi con của anh Qu. Do đó, giao cháu B cho anh Qu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là đúng theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Do anh Qu không yêu cầu chị Tú E cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Qu xác định anh và chị Tú E không có tài sản chung và không thiếu nợ ai nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Tại phiên tòa sau khi nghe lời trình bày của nguyên đơn và đại diện Viện kiểm sát có quan điểm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng anh Huỳnh Văn Qu phải nộp do anh có yêu cầu xin ly hôn nhưng anh Qu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009730, ngày 02/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, anh Qu đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 131 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Huỳnh Văn Qu được ly hôn với chị Lê Thị Tú E.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Gia B - sinh ngày 04/9/2011 cho anh Huỳnh Văn Qu được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Chị Lê Thị Tú E có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở chị thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Miễn xét.

4. Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng anh Huỳnh Văn Qu phải nộp do anh có yêu cầu xin ly hôn nhưng anh Qu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009730, ngày 02/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, anh Qu đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án là ngày 10/4/2021. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhân :**

- TAND tỉnh;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA huyện Gò Quao;
- UBND xã V1;
- UBND thị trấn V, huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hoài Thanh**